TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **08/2024/HS-ST**
Ngày: **06/3/2024**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thế Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Xuân Dự và bà Phạm Thị Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà, Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa*:** Ông Trương Minh Tuấn, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2024/TLST-HS ngày 02/02/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2024/QĐXXST-HS ngày 23/02/2024 đối với bị cáo:

Trương Quang C, sinh năm 1993; Tên gọi khác: Không; Giới tính: nam; Nơi ĐKHKT và cư trú: xóm 1, xã H, huyện K, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12.

Bố đẻ: Trương Quang N, sinh năm 1970 (đã chết); Mẹ đẻ: Phạm Thị T, sinh năm 1971; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Lữ Thị T1, sinh năm 1986; Con: có 3 con, con lớn nhất sinh năm 2020, con nhỏ nhất sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: không. Lịch sử bản thân: Ngày 16/4/2013 bị Công an huyện G, tỉnh Ninh Bình ra Quyết định xử phạt hành chính số 86/QĐ-XPHC số tiền 500.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". Ngày 16/4/2013 C đã thi hành xong nên được xóa tiền tích.

Bị cáo bị tạm giữ 11/9/2023 đến ngày 15/09/2023 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình (Có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Hoàng Văn C1, sinh năm 2000. Địa chỉ: xóm 4, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

+Anh Điền Đức Đ, sinh năm 1987. Địa chỉ: xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

***- Người chứng kiến*:**

+ Anh Phạm Đức T2, sinh năm 1985; Địa chỉ: phố 3, phường V, thành phố N, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

+ Chị Lữ Thị T1, sinh năm 1986; Địa chỉ: xóm 1, xã H, huyện K, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

+ Anh Nguyễn Minh H, sinh năm 1959; Địa chỉ: xóm 1, xã H, huyện K, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 15 phút ngày 11/9/2023 tại sân nhà Trương Quang C ở xóm 1, xã H, huyện K, tỉnh Ninh Bình Công an tỉnh Ninh Bình phát hiện C có hành vi bán ma túy nên tiến hành kiểm tra, ngay lập tức C thả gói ma tuý xuống sân thì bị Cơ quan công an thu giữ gói ma tuý được gói ngoài bằng mảnh giấy vệ sinh màu trắng kích thước (9,5x14,5)cm, bên trong có 04 gói nhỏ đều được gói ngoài bằng giấy màu trắng và chứa chất bột dạng cục màu trắng bên trong. Ngoài ra thu trên người C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, mầu đen.Thu giữ của Hoàng Văn C1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel, màu đen. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trương Quang C, Cơ quan C sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình không thu giữ đồ vật tài sản gì.

Tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng có trong 04 gói nhỏ gói ngoài là giấy màu trắng có tổng khối lượng 0,2386 gam ký hiệu M. Tiến hành gửi khối lượng chất bột màu trắng và tệp tin video để trưng cầu giám định.Tại bản Kết luận giám định số 741/KL-KTHS-MT ngày 15/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:*"Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,2386 gam là ma tuý, loại Heroine".*

Tiến hành kiểm tra bên trong chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung có 01 tệp tin video ghi hình nội dung mua bán ma túy giữa C và Công vào ngày 10/9/2023. Đã sao trích tệp tin trên niêm phong theo quy định. Tại Kết luận giám định số 914/KL-KTHS-KTS&ĐT ngày 30/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: "*Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 01 tệp tin video lưu trữ trong đĩa DVD gửi giám định*."

Tại cơ quan điều tra C khai nhận: Để có tiền sử dụng ma tuý và tiêu xài cá nhân nên Trương Quang C nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Ngày 09/09/2023, C đi bộ đến khu vực xóm 1, xã A, huyện K. Tại đây C gặp và mua được của 01 người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy, loại Heroin được gói ngoài bằng giấy trắng với giá 800.000 đồng. Sau đó, C mang ma tuý về nhà sử dụng một phần, phần còn lại chia thành 6 gói nhỏ, cất giấu để sử dụng và bán kiếm lời. Trong các ngày 10/9/2023 và 11/9/2023, C đã bán ma tuý

cho Hoàng Văn C1, sinh năm 2000, trú tại xóm 4, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Buổi chiều ngày 10/09/2023, Hoàng Văn C1 gọi điện thoại cho C hỏi mua 200.000 đồng ma tuý, loại Heroine thì C đồng ý. Sau đó Công điều khiển xe mô tô (không rõ biển kiểm soát) đến nhà C. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, tại sân nhà C, Công đưa số tiền 200.000 đồng và nhận lấy 02 gói ma tuý, loại Heroine được gói ngoài bằng giấy màu trắng từ C. Sau đó C1 mang 02 gói ma tuý mua được đi sử dụng hết. Số tiền 200.000 đồng bán ma tuý, C đã tiêu xài cá nhân.

Lần thứ hai: Khoảng 10 giờ ngày 11/9/2023 C1 tiếp tục gọi điện cho C hỏi mua 400.000 đồng ma tuý, loại Heroine thì C đồng ý và hẹn C1 đến nhà mình. Sau đó do kiểm tra số tiền của mình không còn và không vay mượn được của ai nên C1 đi bộ đến gặp C để trả lời không mua ma tuý nữa. Hồi 10 giờ 15 phút cùng ngày cả hai gặp nhau, khi C cầm gói ma tuý trên tay trái nhưng chưa kịp bán thì bị Công an tỉnh Ninh Bình tiến hành kiểm tra. Ngay lập tức C thả gói ma tuý xuống sân thì bị Cơ quan công an thu giữ gói ma tuý trên.

Đối với 01 xe mô tô Hoàng Văn C1 mượn của 01 người bạn tên Đ1 để đi đến nhà C mua ma tuý vào ngày 10/9/2023. C không nhớ biển kiểm soát xe, không biết tên tuổi, địa chỉ của người thanh niên này nên Cơ quan điều tra không tiến hành làm việc và thu giữ chiếc xe mô được.

Quá trình điều tra xác định 02 điện thoại di động thu giữ của Hoàng Văn C1 đều là tài sản hợp pháp của anh Điền Đức Đ, sinh năm 1987, trú tại xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình. Anh Đ không biết việc C1 mượn điện thoại để liên lạc và quay lại hình ảnh mua bán ma túy. Do đó Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Ninh Bình đã trả lại cho anh Đ 02 chiếc điện thoại trên là đảm bảo có căn cứ, đúng pháp luật. Anh Đ đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì.

Chuyển từ kho vật chứng Công an huyện K đến kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện K các vật chứng gồm: 01 phong bì được niêm phong ghi số 741/KL-KTHS-MT là mẫu vật hoàn trả sau giám định, bên trong có chứa M = 0,1343 gam Heroine và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong gửi giám định; 01 phong bì niêm phong ký hiệu V bên trong có 01 vỏ phong bì ký hiệu Q1, 04 mảnh giấy trắng, 01 mảnh giấy vệ sinh màu trắng thu giữ ban đầu; 01 phong bì niêm phong ký hiệu ĐTC bên trong có 01 vỏ phong bì ký hiệu Q2 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen.

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong có 02 vỏ phong bì và 01 đĩa DVD-R lưu trữ 01 video thể hiện việc mua bán ma túy vào ngày 10/9/2023 được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 90/CT-VKS-KS ngày 31/01/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Trương Quang C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b Khoản 2, Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố trong cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trương Quang C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Trương Quang C từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/09/2023.

- Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 và Điều 136 BLHS năm 2015 và Nghị quyết 326/UBTVQH14:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì được niêm phong ghi số 741/KL-KTHS-MT là mẫu vật hoàn trả sau giám định, bên trong có chứa M = 0,1343 gam Heroine và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong gửi giám định; 01 phong bì niêm phong ký hiệu V bên trong có 01 vỏ phong bì ký hiệu Q1, 04 mảnh giấy trắng, 01 mảnh giấy vệ sinh màu trắng thu giữ ban đầu; 01 phong bì niêm phong ký hiệu ĐTC bên trong có 01 vỏ phong bì ký hiệu Q2.

+ Tịch thu 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen. Truy thu số tiền 200.000^{đ} bán ma túy bị cáo đã tiêu sài hết để sung Ngân sách Nhà nước.

+ Tiếp tục quản lý theo hồ sơ 01 phong bì niêm phong bên trong có 02 vỏ phong bì và 01 đĩa DVD-R lưu trữ 01 video thể hiện việc mua bán ma túy vào ngày 10/9/2023.

+ Buộc bị cáo phải nộp 200.000^{đ} án phí hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến bào chữa, không có ý kiến tranh luận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở cở sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Trương Quang C khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án Tòa án đã tóm tắt nêu trên. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an tỉnh Ninh Bình lập hồi 10 giờ 30 phút ngày 11/9/2023 tại trụ sở công an xã H, phù hợp với lời khai của người liên quan, lời khai của người chứng kiến.

Hành vi của bị cáo còn được chứng minh bằng vật chứng là 04 gói ma tuý, loại Heroine có tổng khối lượng 0,2386 gam đã được kết luận giám định số 741/KL-KTHS-MT ngày 15/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:*"Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,2386 gam là ma tuý, loại Heroine"*.

Căn cứ vào các chứng cứ đã được viện dẫn nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Hồi 16 giờ 30 phút ngày 10/9/2023 tại nhà ở xóm 1, xã H, huyện K, bị cáo Trương Quang C

có hành vi bán 02 gói ma túy, loại Heroine với giá 200.000 đồng cho Hoàng Văn C1 và hồi 10 giờ 15 phút ngày 11/9/2023 cũng tại địa điểm trên, khi C đang mang theo người 04 gói ma tuý, loại Heroine có tổng khối lượng 0,2386 gam để bán cho C1 với giá 400.000 đồng thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Trương Quang C thực hiện đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" thuộc trường hợp "*Phạm tội 02 lần trở lên"* được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự

"***Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy***

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:……

b) Phạm tội 02 lần trở lên;…"

Căn cứ hành vi của bị cáo Trương Quang C Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" thuộc trường hợp "*phạm tội từ 02 lần trở lên*" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng tính chất mức độ phạm tội.

[2] Về hình phạt đối với bị cáo: hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý; xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và còn là nguyên nhân nảy sinh các tội phạm và các tệ nạn xã hội khác; hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm.

Tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*"thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"* được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo phải cách ly đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích.

Bị cáo Trương Quang C không có tài sản nên cần áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 251 BLHS đối với bị cáo.

[3] Đối với hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy" của Hoàng Văn C1, Cơ quan C sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình có Công văn số 1608/CV-ĐCSMT ngày 18/12/2023 đề nghị Công an xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình áp dụng có biện pháp quản lý giáo dục tại địa phương đối với C1.

[4] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Trương Quang C tại khu vực xóm 1, xã A, huyện K. Do C không biết tên tuổi, địa chỉ và không nhận dạng được người này nếu gặp lại nên Cơ quan C sát điều tra Công an huyện K không đủ cơ sở để điều tra, xác minh để xử lý đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 02 điện thoại di động thu giữ của Hoàng Văn C1 đều là tài sản hợp pháp của anh Điền Đức Đ cho C1 mượn . Anh Đ không biết việc C1 mượn điện thoại

để liên lạc và quay lại hình ảnh mua bán ma túy. Do đó Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Ninh Bình đã trả lại cho anh Đ 02 chiếc điện thoại trên là đảm bảo có căn cứ, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử không xem xét lại.

Đối với 01 phong bì được niêm phong ghi số 741/KL-KTHS-MT là mẫu vật hoàn trả sau giám định, bên trong có chứa M = 0,1343 gam Heroine và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong gửi giám định; 01 phong bì niêm phong ký hiệu V bên trong có 01 vỏ phong bì ký hiệu Q1, 04 mảnh giấy trắng, 01 mảnh giấy vệ sinh màu trắng thu giữ ban đầu; 01 phong bì niêm phong ký hiệu ĐTC bên trong có 01 vỏ phong bì ký hiệu Q2. Đây là những vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen bị cáo dùng liên lạc để mua bán ma túy với Công cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước theo quy định tại Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

Đối với số tiền 200.000đ do bị cáo bán ma túy cho C1 vào ngày 10/09/2023 đã tiêu xài hết cần truy thu từ bị cáo sung ngân sách nhà nước

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong có 02 vỏ phong bì và 01 đĩa DVD-R lưu trữ 01 video thể hiện việc mua bán ma túy vào ngày 10/9/2023 tiếp tục quản lý theo hồ sơ vụ án.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện K; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng do đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106, 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

1. Tuyên bố: Bị cáo Trương Quang C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý"

2. Xử phạt: Bị cáo Trương Quang C 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/9/2023.

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì được niêm phong ghi số 741/KL-KTHS-MT là mẫu vật hoàn trả sau giám định, bên trong có chứa M = 0,1343 gam Heroine và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong gửi giám định; 01 phong bì niêm phong ký hiệu V bên trong có 01 vỏ phong bì ký hiệu Q1, 04 mảnh giấy trắng, 01 mảnh giấy vệ sinh

màu trắng thu giữ ban đầu; 01 phong bì niêm phong ký hiệu ĐTC bên trong có 01 vỏ phong bì ký hiệu Q2.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen. Truy thu từ bị cáo số tiền 200.000đ sung ngân sách nhà nước.
- Tiếp tục quản lý theo hồ sơ vụ án 01 phong bì niêm phong bên trong có 02 vỏ phong bì và 01 đĩa DVD-R lưu trữ 01 video thể hiện việc mua bán ma túy vào ngày 10/9/2023.

Chi tiết vật chứng như biên bản bàn giao vật chứng giữa công an huyện K và chi cục Thi hành án Dân sự huyện K ngày 29/02/2023.

4. Án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sư có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Công an huyện K;
- Bị cáo; người liên quan
- Lưu HS &VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Thế Anh